TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN MINH** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **23**/2017/HS-ST
Ngày 29-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mỹ Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hồ Thị Hoa

Bà Đoàn Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thì - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017 tại Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2017/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2017/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Hoài H1, sinh năm 1993 tại huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú ấp A, xã B, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông không xác định được và bà Trần Thị T; vợ Nguyễn Lan P; con có 01 người, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 02-7-2017, tạm giam ngày 05-7-2017 cho đến nay *(có mặt).*

Người bào chữa cho bị cáo Trần Hoài H1: Ông **Trần Tuấn A** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước *(có mặt).*

Bị hại: Anh **Huỳnh Văn V**, sinh năm 1986 *(vắng mặt)*

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 18/9/2015, sau khi uống rượu xong Trần Hoài H1 cùng với Nguyễn Tự H2 và Nguyễn Quang H3 (Chiều) đi bộ từ thị trấn Thứ 11 về nhà mẹ ruột của H1 ở trong kênh Họa Đồ, khi đi đến đoạn đường nhà bà P thì nhìn

thấy Huỳnh Văn V đang ngồi trên xe đậu bên lề trái theo hướng đi nên H2 đi qua nói chuyện với V, thấy vậy H1 cũng đi qua chỗ V và hỏi mượn hột quẹt gas để đốt thuốc nhưng không có. V kêu H1 tránh ra khỏi đầu xe để V chạy xe đi, H1 không nói gì mà bỏ đi về hướng cầu Họa Đồ. Khi H1 đến trước cửa nhà ông Lâm Văn Q ở đầu cầu Họa Đồ (thuộc ấp A, xã B, huyện An Minh) thì V cũng vừa chạy xe đến dừng lại vẫn còn ngồi trên xe, đội nón bảo hiểm, H1 nghĩ là V định đánh mình nên H1 lấy trong tay áo ra 01 cây dao tự chế dài khoảng 40cm - 50cm, lưỡi sắc, bề ngang khoảng 04cm, mũi bằng, một đầu quấn bọc nilong, tay phải cầm dao đi lại chém từ trên xuống một nhát làm bể nón bảo hiểm và trúng vào đầu của V làm cho V bị thương, sau đó được ông Q và L can ngăn khuyên H1 về nhà ngủ nhưng H1 không chịu mà tiếp tục dùng tay đánh vào mặt của V làm V bị thương ở mi trên mắt trái. Lúc này, ông Q chạy lại kéo H1 xô ra và kêu V quay đầu xe chạy đi. V bỏ chạy, H1 rượt theo 01 đoạn rồi quay lại đi về nhà, V chạy xe về nhà được mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu rồi chuyển lên bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang điều trị.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 722/KL-PY ngày 04/11/2015 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích của Huỳnh Văn V như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vùng thái dương đỉnh trái, mẻ bản ngoài xương sọ vùng đỉnh trái đã được điều trị nội khoa. Hiện tại thương tích để lại sẹo phần mềm còn sượng dính, có sóng điện não bất thường.

- Vết thương phần mềm mi trên mắt trái đã được điều trị ổn.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 16% (Mười sáu phần trăm)

3. Vật gây thương tích ở:

- Vùng thái dương đỉnh trái: Do vật sắc gây nên.

- Vùng mi trên mắt trái: Do vật tày có cạnh gây nên.

Tại Công văn số 116/PY-HC ngày 12/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang về việc giải thích nội dung kết luận giám định đối với kết luận giám định pháp y về thương tích số 722/KL-PY ngày 04/11/2015 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang về tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở:

- Vùng mi trên mắt trái là: **01%** (Một phần trăm).

- Vùng thái dương đỉnh trái là: **15%** (Mười lăm phần trăm).

Về vật chứng: 01 (một) cái nón bảo hiểm màu vàng, có lằn đen ở giữa mũ nón, phía trước mũ có kiếng chắn gió màu đen bị bể xuất ra một bên, trên mũ nón bảo hiểm bị bể mất một phần nhựa, bên trong phần mốp có một vết đứt dài 11cm do anh Huỳnh Văn V giao nộp, được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh. Anh V không yêu cầu nhận lại nón bảo hiểm và không yêu cầu H1 phải bồi thường giá trị nón bảo hiểm.

Đối với cây dao tự chế mà Trần Hoài H1 dùng làm hung khí gây thương tích cho Huỳnh Văn V. Sau khi gây án, Trần Hoài H1 đã ném xuống kênh Họa Đồ, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện An Minh có tổ chức truy tìm nhưng không gặp.

Về trách nhiệm dân sự: Huỳnh Văn V yêu cầu Trần Hoài H1 bồi thường chi phí điều trị thương tích và các khoản khác với tổng số tiền là 5.735.802 đồng, bị can đã bồi thường xong.

Tại Cáo trạng số 25/KSĐT ngày 11-9-2017 Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Trần Hoài H1 về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự (viết tắt là BLHS).

* *Tại phiên tòa*:

- Bị cáo Trần Hoài H1 khai, ngày 18/9/2015 bản thân trực tiếp dùng dao tự chế chém trúng vào vùng đầu và dùng tay đánh trúng vào mi mắt gây thương tích đối với bị hại Huỳnh Văn V đúng như cáo trạng nêu trên. Sau khi sự việc xảy ra do sợ bị trả thù nên bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương đến ngày 02-7-2017 bị cáo đến Công an huyện An Minh đầu thú. Hiện nay bị cáo và gia đình đã bồi thường cho anh V chi phí điều trị thương tích và các khoản khác tổng cộng 5.735.802 đồng đúng như yêu cầu của anh V nêu ra.

- Người bị hại anh Huỳnh Văn V vắng mặt tại phiên tòa, đồng thời theo hồ sơ thể hiện không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản thiệt hại nào khác.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo Trần Hoài H1 thừa nhận bản thân đã thực hiện hành vi dùng cây dao tự chế chém trúng vào đầu và dùng tay đánh trúng vào mắt của anh V, gây thương tích cho anh V, tỷ lệ tổn thương cơ thể vùng mi trên mắt trái là 01%, vùng thái dương đỉnh trái là 15%, nên hành vi của bị cáo H1 đã có đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS với tình tiết định khung là thương tích của người bị hại từ 11 đến 30% (thực tế là 16%) và thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm, có tính chất côn đồ (điểm a, i khoản 1 Điều 104 BLHS). Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 BLHS xử phạt bị cáo Trần Hoài H1 từ 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm tù; về trách nhiệm dân sự, người bị hại anh Huỳnh Văn V không yêu cầu bồi thường gì khác, đề nghị miễn xét; về vật chứng, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 41 BLHS và khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái nón bảo hiểm màu vàng, có lằn đen ở giữa mũ nón, phía trước mũ nón có kiếng chắn gió màu đen bị bể xuất ra một bên, trên mũ nón bảo hiểm bị bể mất một phần nhựa, bên trong phần mốp có một vết đứt dài 11cm do anh Huỳnh Văn V giao nộp, hiện không còn giá trị sử dụng.

- Trợ giúp viên ông Trần Tuấn A bào chữa cho bị cáo Trần Hoài H1 và bị cáo Trần Hoài H1 tự bào chữa: Thống nhất với bản cáo trạng và các điều luật áp dụng trong bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 46, Điều 47 BLHS xử phạt bị cáo Trần Hoài H1 hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ để răn đe.

- Lời nói sau cùng của bị cáo Trần Hoài H1: Bị cáo đã biết lỗi, rất hối H1 về hành vi của bản thân gây ra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người bào chữa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Hoài H1 đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Hoài H1 phạm tội " *Cố ý gây thương tích*", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 104 BLHS năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Chính bị cáo là người trực tiếp dùng dao tự chế chém trúng vào đầu và dùng tay đánh trúng vào mi mắt gây thương tích đối với bị hại anh Huỳnh Văn V, sức khỏe bị giảm do thương tích gây nên là 16%. Hành vi phạm tội của bị cáo nêu trên là phạm tội cố ý gây thương tích theo khoản 2 Điều 104 BLHS với tình tiết định khung là dùng hung khí nguy hiểm, có tính chất côn đồ (điểm a, i khoản 1 Điều 104 BLHS). Nên bị cáo bị truy tố và xét xử theo quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS theo kết luận và đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở, đúng pháp luật.

Khoản 1, khoản 2 Điều 104 BLHS quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm *hoặc dùng thủ đoạn gây nguy hại cho nhiều người;*

b) Gây cố tật nhẹ cho nạn nhân;

c) Phạm tội nhiều lần đối với cùng một người hoặc đối với nhiều người;

d) Đối với trẻ em, phụ nữ đang có thai, người già yếu, ốm đau hoặc người khác không có khả năng tự vệ;

đ) Đối với ông, bà, cha, mẹ, người nuôi dưỡng, thầy giáo, cô giáo của mình;

e) Có tổ chức;

g) Trong thời gian đang bị tạm giữ, tạm giam hoặc đang bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục;

h) Thuê gây thương tích hoặc gây thương tích thuê;

***i) Có tính chất côn đồ** hoặc tái phạm nguy hiểm;*

k) Để cản trở người thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân.

2. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11% đến 30%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm".

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Hoài H1 là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc dùng dao tự chế chém trúng vào người khác và dùng tay đánh trúng vào người khác sẽ gây ra thương tích nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến tình trạng sức khỏe và khả năng lao động của người bị hại. Trong khi giữa bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn gì trước, chỉ vì lý do bị cáo nghĩ bị hại có ý định đánh bị cáo nên đã dùng dao tự chế chém trúng vào vùng đầu bên trái và dùng tay đánh trúng vào mi trên mắt trái của bị hại gây thương tích. Sau khi phạm tội bị cáo không đến cơ quan có thẩm quyền để trình báo sự việc mà lại bỏ trốn khỏi địa phương một thời gian, cho đến ngày 02-7-2017 bị cáo đến cơ quan Công an huyện An Minh để đầu thú. Mặt khác, hành vi phạm tội của bị cáo H1 còn gây mất an ninh trật tự ở địa phương, gây hoang mang lo lắng và sự bất bình đối với nhân dân địa phương.

Qua đó cho thấy bị cáo có bản tính hung hăng, côn đồ, xem thường sức khỏe, tính mạng của người khác và bất chấp kỷ cương pháp luật nhà nước. Do đó cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cụ thể phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại đúng theo yêu cầu của người bị hại nêu ra để khắc phục hậu quả; đây là tình tiế giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b và p khoản 1 Điều 46 BLHS; bị cáo đầu thú; có hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc diện hộ nghèo; nên cần chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 BLHS là phù hợp, thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật đối với bị cáo. Đồng thời cũng có đủ điều kiện để áp dụng Điều 47 BLHS để xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thấp hơn mức thấp nhất của khoản 2 Điều 104 BLHS.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Theo hồ sơ thể hiện, người bị hại Huỳnh Văn V xác định bị cáo Trần Hoài H1 đã bồi thường đầy đủ các khoản thiệt hại vật chất đúng theo yêu cầu của anh V đưa ra, nay không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét đến.

[5] Về vật chứng: 01 (một) cái nón bảo hiểm màu vàng, có lằn đen ở giữa mũ nón, phía trước mũ nón có kiếng chắn gió màu đen bị bể xuất ra một bên, trên mũ nón bảo hiểm bị bể mất một phần nhựa, bên trong phần mốp có một vết đứt dài 11cm do anh Huỳnh Văn V giao nộp, nay không còn giá trị sử dụng nên cần tịch

thu tiêu hủy là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 41 BLHS, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự (hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện An Minh đang quản lý)

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Hoài H1** phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 47 và Điều 33 BLHS năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009): Xử phạt bị cáo **Trần Hoài H1** 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ (ngày 02-7-2017).

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Huỳnh Văn V không thể hiện yêu cầu bị cáo Trần Hoài H1 phải bồi thường gì thêm, không xem xét đến.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ 01 (một) cái nón bảo hiểm màu vàng, có lằn đen ở giữa mũ nón, phía trước mũ nón có kiếng chắn gió màu đen bị bể xuất ra một bên, trên mũ nón bảo hiểm bị bể mất một phần nhựa, bên trong phần mốp có một vết đứt dài 11cm *(Hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện An Minh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 07-9-2017).*

- Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Trần Hoài H1 phải chịu **200.000**đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm có mặt bị cáo Trần Hoài H1, vắng mặt người bị hại Huỳnh Văn V. Báo cho bị cáo Trần Hoài H1 biết là có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 29-9-2017). Người bị hại Huỳnh Văn V có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản chính của bản án này hoặc bản chính của bản án này được niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- VKS huyện, tỉnh;
- Toà án tỉnh KG;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo;
- Sở TP tỉnh KG;
- UBND xã B;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

Phạm Thị Mỹ Linh